

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3457/TCT-PCCS
V/v: xác định thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2006.

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Hưng Yên.

Trả lời công văn số 1019/CT-HTr ngày 31/8/2006 của Cục thuế tỉnh Hưng Yên hỏi về việc xác định thuế TNDN phải nộp do thay đổi thuế suất trong năm tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 3 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN quy định: "Căn cứ tính thuế là thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế và thuế suất".

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty TNHH sản xuất phụ tùng ô tô xe máy trong năm 2005 có 10 tháng áp dụng thuế suất thuế TNDN: 10%; 02 tháng áp dụng thuế suất thuế TNDN 28% theo Giấy phép điều chỉnh số 1420/GPĐC6 ngày 21/10/2005 thì việc xác định số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế} \\ \text{TNDN phải} \\ \text{nộp năm} \\ \text{2005} \end{array} = \begin{array}{l} \text{(Thu nhập chịu thuế bình quân} \\ \text{tháng x 10 tháng x 10\%)} \end{array} + \begin{array}{l} \text{(thu nhập chịu thuế bình quân} \\ \text{tháng x 02 tháng x 28\%)} \end{array}$$


Thu nhập chịu thuế bình quân tháng trong năm được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế cả năm chia (:) 12 tháng.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế biết và thực hiện. *Quay*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu VT; PCCS(2b). 5

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương

Phạm Duy Khương